

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ/2023/MFS

Hà Nội, ngày 27 tháng 06 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT MOBIFONE**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật MobiFone (MobiFone Service);

Căn cứ Biên bản họp số 01/BBH-ĐHĐCĐ/2023/MFS ngày 27/06/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

- Tổng doanh thu: 419.185.748.508 đồng.
- Doanh thu hợp nhất với MobiFone: 41.522.808.878 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 21.518.157.635 đồng.
- Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn: 2,94.

Điều 2. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023.

Điều 3. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch triển khai năm 2023 của Ban Tổng Giám đốc.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty đã kiểm toán năm 2022:

Thông qua báo cáo tài chính của Công ty năm 2022 do Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C gồm một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	NỘI DUNG	SỐ LIỆU 2022
1	Tài sản tổng số	281.182.887.370 đồng
	Trong đó:	
	- Tài sản ngắn hạn	272.909.403.700 đồng
	- Tài sản dài hạn	8.273.483.670 đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ LIỆU 2022
2	Tổng nguồn vốn Trong đó: - Nợ phải trả - Vốn chủ sở hữu	281.182.887.370 đồng 92.746.741.844 đồng 188.436.145.523 đồng
3	Doanh thu bán hàng	413.248.440.927 đồng
4	Giá vốn bán hàng	375.432.942.924 đồng
5	Chi phí bán hàng	724.134.012 đồng
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	15.000.541.092 đồng
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	27.264.407.967 đồng
8	Lợi nhuận trước thuế	27.044.235.309 đồng
9	Lợi nhuận sau thuế	21.518.157.635 đồng
10	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.390

Điều 5. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về công tác quản lý năm 2022.

Điều 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế và chi trả cổ tức năm 2022:

1. Phân phối lợi nhuận sau thuế:

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN (đồng)
1	Trích thù lao cho HĐQT và BKS ⁽¹⁾	332.208.000
2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	5.492.580.611

(1) Phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2022:

Căn cứ Điều 8, Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ/2022/MFS ngày 28/6/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về mức thù lao dự kiến cho HĐQT, BKS năm 2022.

Căn cứ tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2022: **76,9%**

Mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2022 như sau:

- Chủ tịch HĐQT hưởng mức thù lao là: 5.383.000 đồng/tháng.
- Thành viên HĐQT hưởng mức thù lao là: 3.845.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban Kiểm soát hưởng mức thù lao là: 2.307.000 đồng/tháng.

Tổng mức thù lao cho các Thành viên HĐQT và BKS năm 2022 là: **332.208.000 đồng**.

2. Phương án chi trả cổ tức năm 2022:

Chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, tỷ lệ chi trả 30% vốn góp của chủ sở hữu: 21.188.937.000 đồng.

Nguồn chi trả từ lợi nhuận chưa phân phối và lợi nhuận sau thuế năm 2022.

Điều 7. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	KẾ HOẠCH NĂM 2023
1	Tổng doanh thu (<i>bao gồm doanh thu tài chính</i>)	451.959
a	Doanh thu dịch vụ MobiFone	404.959
b	Doanh thu hợp nhất với MobiFone (<i>bao gồm doanh thu tài chính</i>)	47.000
2	Lợi nhuận sau thuế	22.000

Điều 8. Thông qua thù lao kế hoạch của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023:

STT	Chức danh	Mức thù lao kế hoạch (đồng/tháng)	Mức thù lao theo kết quả hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2023
1	Chủ tịch HĐQT	7.000.000	Mức thù lao thực hiện tối đa = Mức thù lao kế hoạch x Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2023
2	Thành viên HĐQT	5.000.000	
3	Thành viên BKS	3.000.000	

Điều 9. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023:

Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính năm 2023 là đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2023 của Tổng công ty Viễn thông MobiFone và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 10. Thông qua số lượng Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ IV (2023 – 2028):

Thông qua số lượng Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028) là 05 (năm) thành viên.

Điều 11: Bầu Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028):

Bầu Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028) gồm các thành viên:

1. Ông **Tường Duy Phúc** - Đại diện vốn chuyên trách của Tổng công ty Viễn thông MobiFone tại Công ty MobiFone Service.
2. Ông **Vũ Quang Hải** - Đại diện vốn của Tổng công ty Viễn thông MobiFone tại Công ty MobiFone Service - Tổng Giám đốc Công ty MobiFone Service.
3. Ông **Nguyễn Thái Hà** - Đại diện vốn kiêm nhiệm của Tổng công ty Viễn thông MobiFone tại Công ty MobiFone Service - Phó Ban Dịch vụ viễn thông - Tổng công ty Viễn thông MobiFone.
4. Ông **Phan Tiến Dũng** - Phó Tổng Giám đốc Công ty MobiFone Service.
5. Ông **Nguyễn Ngọc Thảo** - Phó Tổng Giám đốc Công ty MobiFone Service.

Điều 12. Thông qua số lượng Thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ IV (2023 – 2028):

Thông qua số lượng Thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028) là 03 (ba) thành viên.

Điều 13. Bầu Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028):

Bầu Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028) gồm các thành viên:

1. Ông **Cao Thành Chung** - Ban Tài chính Kế toán Tổng công ty Viễn thông MobiFone.
2. Ông **Đình Trọng Nghĩa** - Ban Tài chính Kế toán Tổng công ty Viễn thông MobiFone.
3. Bà **Trần Thị Hằng**.

Điều 14. Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này được biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết nhất trí là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nghị quyết này gồm 04 (bốn) trang, được lập và thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật MobiFone vào hồi 11 giờ 50 phút cùng ngày.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- Các Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban Tổng Giám đốc Công ty;
- Lưu VT.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Tường Duy Phúc